

# TERDOBON®

**THÀNH PHẦN:** Mỗi viên bao đường chứa:

- Terpin hydrat ..... 100 mg
- Natri benzoat ..... 150 mg
- Dextromethorphan hydrobromid ..... 10 mg
- Tá dược: Starch 1500, Tinh bột khoai tây, Sodium starch glycolat, Avicel pH 102, Talc, Hydroxypropylmethyl cellulose 15 cP, Polyethylen glycol 6000, Đường trắng, Povidon K30, Calci carbonat, Croscarmellose sodium, Titan dioxit, Sáp ong trắng, Sáp paraffin.

**DẠNG BÀO CHẾ:** Viên bao đường.

**QUI CÁCH ĐÓNG GÓI:** Hộp 2 vỉ x 25 viên bao đường.

**CHỈ ĐỊNH:**

Trị ho và các rối loạn dịch tiết phế quản trong bệnh lý phế quản – phổi.

**LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:** Dùng uống

- Người lớn uống 2 – 3 lần/ngày, mỗi lần 1 – 2 viên.
- Trẻ em từ 5 – 15 tuổi dùng từ 1 – 3 viên/ngày hoặc theo sự hướng dẫn của Bác sĩ.

**CHỐNG CHỈ ĐỊNH:**

- Ho do hen suyễn, suy hô hấp.
- Trẻ em dưới 5 tuổi, trẻ em có tiền sử động kinh hoặc co giật do sốt cao.
- Không dùng cho phụ nữ có thai và cho con bú.

**THẬN TRỌNG KHI SỬ DỤNG:**

- Trường hợp ho có đờm cần phải để tự nhiên vì là yếu tố cơ bản bảo vệ phổi - phế quản.
- Trước khi kê đơn thuốc chống ho, cần tìm nguyên nhân gây ho để có điều trị đặc hiệu, nhất là hen phế quản, viêm

phế quản mãn tính, giãn phế quản, các chất gây cản trở trong phế quản, ung thư, nhiễm trùng phế quản - phổi, suy thất trái, tắc nghẽn phổi, tràn dịch màng phổi.

- Nếu ho đề kháng với một loại thuốc ho dùng theo liều thông thường, không nên tăng liều mà cần khám lại tình trạng lâm sàng của bệnh nhân.

**PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:**

Không nhiều tài liệu nghiên cứu xác nhận phản ứng có hại gây nguy hiểm khi dùng thuốc nhưng do thận trọng không nên sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú.

**ẢNH HƯỞNG LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:**

Thận trọng khi lái xe và vận hành máy móc vì thuốc có thể gây buồn ngủ.

**TƯƠNG TÁC VỚI CÁC THUỐC KHÁC VÀ CÁC DẠNG TƯƠNG TÁC KHÁC:**

- Rượu: Phối hợp khuyến không dùng (tăng tác dụng dị ứng thần kinh của thuốc ở trung tâm).
- Các thuốc chống trầm cảm tác dụng trên thần kinh trung ương: Thận trọng khi sử dụng (tăng trầm cảm trung tâm).
- Các thuốc thuộc nhóm morphin (giảm đau, chống ho): Thận trọng khi sử dụng (gây suy giảm hô hấp).

**TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:**

- Thường gặp: Mệt mỏi, chóng mặt, nhịp tim nhanh, buồn nôn, đổ mồ hôi.
- Ít gặp: Nổi mề đay.
- Hiếm gặp: Ngoại ban, buồn ngủ nhẹ, rối loạn tiêu hóa, hành vi kỳ quặc, ức chế hệ thần kinh trung ương, suy hô hấp.

Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

**QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:**

\* Quá liều terpin hydrat: Gây giảm các chất tiết.

\* Dextromethorphan hydrobromid :

- Triệu chứng: Buồn nôn, nôn, buồn ngủ, nhìn mờ, rung giật nhãn cầu, bí tiểu tiện, trạng thái mê, ảo giác, mất điều hòa, suy hô hấp, co giật.
- Điều trị suy hô hấp: Hỗ trợ, dùng naloxon 2 mg tiêm tĩnh mạch, cho dùng nhắc lại nếu cần tới tổng liều 10 mg.
- Điều trị trường hợp co giật: Dùng benzodiazepin (tiêm tĩnh mạch người lớn hoặc trẻ lớn, tiêm trực tràng ở trẻ nhỏ).

**ĐƯỢC LỢC HỌC:**

- \* Terpin hydrat: Thuốc long đàm. Tác dụng bằng cách kích thích tế bào bài tiết của đường hô hấp.
- \* Natri benzoat: Thuốc long đàm. Tác dụng bằng cách kích thích trực tiếp lên tuyến thanh dịch của phế quản.

\* Dextromethorphan hydrobromid:

- Dextromethorphan là thuốc giảm ho có tác dụng lên trung tâm ho ở hành não. Mặc dù cấu trúc hóa học có liên quan đến morphin, nhưng dextromethorphan không có tác dụng giảm đau và nói chung rất ít tác dụng an thần.
- Dextromethorphan được dùng giảm ho nhất thời do kích thích nhẹ ở phế quản và họng như cảm lạnh thông thường hoặc hít phải các chất kích thích. Dextromethorphan có hiệu quả nhất trong điều trị ho mạn tính, không có đờm. Thuốc không có tác dụng long đờm.
- Hiệu lực của dextromethorphan gần tương đương với hiệu lực của codein. So với codein, dextromethorphan ít gây tác dụng đường tiêu hóa hơn. Với liều điều trị, tác dụng chống ho của thuốc kéo dài được 5 – 6 giờ. Độ độc tính thấp, nhưng với liều cao có thể gây ức chế thần kinh trung ương.

**ĐƯỢC ĐỘNG HỌC:**

Dextromethorphan được hấp thu nhanh qua đường tiêu hóa và có tác dụng trong vòng 15 – 30 phút sau khi uống,

kéo dài khoảng 6 – 8 giờ. Thuốc được chuyển hóa ở gan và bài tiết qua nước tiểu dưới dạng không đổi và các chất chuyển hóa demethyl, trong đó có dextrophan cũng có tác dụng giảm ho nhẹ.

- Thuốc được bài tiết chủ yếu qua nước tiểu dưới dạng không đổi hoặc chất chuyển hóa, sự bài tiết phụ thuộc vào pH và lưu lượng nước tiểu. Chỉ một lượng nhỏ được thải qua phân. Thời gian bán thải là 12 – 15 giờ và ở người suy thận mãn kéo dài tới 280 – 330 giờ.

**BẢO QUẢN:** Dưới 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp

**HẠN DÙNG:** 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

**THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN CỦA BÁC SĨ. ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG. NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ ĐỂ XA TÂM TAY CỦA TRẺ EM.**



**NHÀ SẢN XUẤT VÀ PHÂN PHỐI:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO**  
66, Quốc lộ 30, P. Mỹ Phú, TP. Cao Lãnh, Đồng Tháp  
Điện thoại: 067. 3851950